

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 369/2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2025/NĐ-CP
ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ

- Bỏ cụm từ “kiểm soát thủ tục hành chính” tại Điều 1.
- Bãi bỏ nhiệm vụ, quyền hạn về kiểm soát thủ tục hành chính tại khoản 3 Điều 2.
- Bỏ cụm từ “giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử” tại điểm đ khoản 4 Điều 2.
- Sửa đổi khoản 8 Điều 2 như sau:
“8. Thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra văn bản và xử lý đối với các văn bản trái pháp luật theo thẩm quyền, quy định của pháp luật.”

5. Bỏ cụm từ “thanh tra” tại khoản 10 Điều 2.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ gồm các đơn vị sau:

1. Vụ Tổng hợp.
2. Vụ Pháp luật.
3. Vụ Kinh tế tổng hợp.
4. Vụ Công nghiệp.
5. Vụ Nông nghiệp.
6. Vụ Khoa giáo - Văn xã.
7. Vụ Quan hệ quốc tế.
8. Vụ Nội chính.
9. Vụ Tổ chức công vụ.
10. Vụ Theo dõi công tác thanh tra (Vụ I).
11. Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể.
12. Vụ Thư ký - Biên tập.
13. Vụ Hành chính.
14. Vụ Tổ chức cán bộ.
15. Cục Chuyển đổi số.
16. Cục Quản trị - Tài vụ.
17. Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

Các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ là các tổ chức hành chính do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ được sử dụng con dấu hình Quốc huy.

Vụ Hành chính có 03 phòng.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Chính phủ.”

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

1. Vụ Đổi mới doanh nghiệp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định hiện hành cho đến khi Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ Kinh tế tổng hợp.

2. Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (quy định tại khoản 16 Điều 3 Nghị định số 36/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ) tiếp tục thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định hiện hành cho đến khi cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chuyển đổi số thuộc Văn phòng Chính phủ và Cục Kiểm soát hành chính thuộc Bộ Tư pháp có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCB (2b). NHT ~~70~~

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Hòa Bình